

# SỰ ĐỒNG THUẬN CỦA PHỤ NỮ ĐỐI VỚI CUỘC VẬN ĐỘNG XÂY DỰNG GIA ĐÌNH 5 CÓ 3 SẠCH

DƯƠNG KIM ANH, PHÙNG THỊ QUỲNH TRANG\*

**Tóm tắt:** Hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ngày càng đa dạng, phong phú và đạt được những kết quả ấn tượng, từng bước khẳng định vai trò, vị trí cũng như tạo động lực cho phong trào phụ nữ phát triển trong bối cảnh mới. Mặc dù vậy, số lượng hội viên biến động bất thường, chưa tìm ra được mô hình thực sự đáp ứng mong muốn của hội viên, phụ nữ nên chưa có tác động lan tỏa, chưa phát huy được thế mạnh của phụ nữ, chưa đánh giá sự đồng thuận của các tầng lớp phụ nữ. Bài viết đánh giá sự đồng thuận của phụ nữ đối với cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch thông qua kết quả khảo sát bằng bảng hỏi 300 phụ nữ và 600 hội viên; phỏng vấn sâu 40 cán bộ Hội và hội viên, phụ nữ; thảo luận nhóm với 120 hội viên, phụ nữ tại Hà Nội, Đắk Lắk, Thừa Thiên Huế, Bình Phước. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự đồng thuận của phụ nữ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển tổ chức Hội, tạo nên sự ổn định, đoàn kết của tổ chức Hội, đồng thời là phương thức tập hợp phụ nữ hữu hiệu nhất, do đó cần thiết phải có những giải pháp thúc đẩy sự đồng thuận của phụ nữ đối với hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

**Từ khóa:** Sự đồng thuận, phụ nữ, xây dựng gia đình 5 có 3 sạch

**Abstract:** The activities of the Vietnam Women's Union (VWU) are increasingly diverse and rich, and have achieved impressive results, step by step affirming the role, position and motivation for the union's activities in the recent context. However, the number of members fluctuates abnormally; a model that really meets the wishes of members and women has not been found, so it has not had a spillover effect, and has not been able to promote the strengths of all women, especially those in the "leading" group such as female managers, leaders, businesswomen, female intellectuals and have not yet assessed the consensus of all women - the target audience of VWU. This paper assesses the women's consensus on the campaign to build a family of 5 "have" and 3 "clean" (the so-called 5 có, 3 sạch) by VWU through the results of a questionnaire survey of 300 women and 600 members of VWU; in-depth interviews conducted with 40 VWU officials and members, women in the society; group discussions conducted with 120 VWU members, and women in Hanoi, Dak Lak, Thua Thien Hue, Binh Phuoc. Research results show that women's consensus is both the goal and the driving force of VWU development, creating stability and solidarity of the union. At

\* Học viện Phụ nữ Việt Nam

Ngày nhận bài: 01/12/2022; Ngày phản biện: 20/12/2022; Ngày duyệt đăng: 19/5/2023

*the same time is the most effective method of gathering women at all levels of the union, so it is necessary to have solutions to promote the consensus of women for the activities of the Vietnam Women's Union.*

**Keywords:** *Consensus, women, building a family of 5 “have” and 3 “clean”*

## **1. Đặt vấn đề**

Đồng thuận của phụ nữ là sự đồng tình, nhất trí một cách rõ ràng hay ngầm định của đa số hội viên (HV), phụ nữ (PN), không phân biệt tầng lớp, giai cấp, tôn giáo, tín ngưỡng, dân tộc, về một vấn đề/hoạt động/nội dung nào đó của Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam hay các chủ trương, đường lối, chính sách của nhà nước hay những vấn đề chung của xã hội trên cơ sở những điểm tương đồng, trong lúc vẫn thừa nhận những điểm khác biệt với điều kiện không làm ảnh hưởng đến mục tiêu chung của PN. Theo phạm vi hẹp, đồng thuận của PN là điều kiện có tính khách quan cho sự tồn tại của tổ chức Hội LHPN Việt Nam.

Sự đồng thuận của PN có vai trò quan trọng đối với tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo nên đồng thuận xã hội (Hoàng Chí Bảo, 2021). Đồng thuận của PN đối với hoạt động của Hội LHPN Việt Nam không chỉ đóng vai trò động lực thúc đẩy tổ chức Hội phát triển mà còn tạo nên sự ổn định, đoàn kết của tổ chức Hội, đồng thời là phương thức tập hợp PN hữu hiệu nhất của các cấp Hội nhằm thực hiện chức năng đoàn kết, tập hợp rộng rãi các tầng lớp PN.

Sự đồng thuận của HV, PN là vấn đề được Hội quan tâm và cần được xem là nội dung quan trọng trong đánh giá sự thành công, hiệu quả của công tác tập hợp PN, thu hút HV, cũng như sự phát triển của tổ chức Hội. Sự đồng thuận, tin tưởng của họ khi tham gia tổ chức Hội, tham gia hoạt động Hội là một nội dung tuy không mới nhưng cần được xác định một cách tổng quát, đầy đủ, dưới nhiều góc độ khác nhau, đặc biệt là phải có sự đánh giá của đối tượng đích. Sự đồng thuận của HV, PN thể hiện thông qua việc các hoạt động của Hội đáp ứng nhu cầu, mong muốn của họ như thế nào, mức độ ra sao, khơi gợi được các nhu cầu tiềm ẩn của HV như thế nào.

Sự đồng thuận của HV, PN được đánh giá thông qua nội dung, hình thức và chất lượng hoạt động Hội triển khai. Khi HV, PN đồng thuận với hoạt động của các cấp Hội, họ sẽ tham gia tích cực hơn và đóng góp tốt hơn cho các hoạt động của tổ chức Hội. Những vấn đề, nội dung, cách thức triển khai thực hiện mà HV, PN chưa đồng thuận sẽ là căn cứ để các cấp Hội xem xét, điều chỉnh sao cho phù hợp nhất (Hội LHPN Việt Nam, 2013). Để có căn cứ khoa học cho việc không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội, tạo diện mạo mới cho Hội, tạo động lực cho phong trào PN phát triển, việc nghiên cứu đánh giá sự đồng thuận của PN đối với cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch là rất cần thiết, có giá trị thực tiễn và ứng dụng cao, đặc biệt là trong bối cảnh năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội PN toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu đánh giá sự đồng thuận của PN đối với hoạt động Hội LHPN Việt Nam là nghiên cứu khám phá vì tiêu chí, cách thức đánh giá sự đồng thuận chưa được xác định rõ ràng. Điều tra xã hội học bằng 02 mẫu phiếu để thu thập 900 phiếu định lượng (600 HV và 300 PN) liên quan đến các nội dung điều tra theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản, trong đó có chú ý đến sự khác biệt về đặc tính nghiên cứu của các cá thể theo khu vực địa lý: miền Bắc, Trung, Nam, các nhóm HV, PN khác nhau có sự chênh lệch nhất định về trình độ, đặc biệt là nhóm PN dân tộc thiểu số, nhóm PN sống ở vùng sâu, vùng khó khăn. Phỏng vấn sâu 40 HV, PN theo ngành nghề, lứa tuổi, nghề nghiệp, dân tộc - tôn giáo. Tọa đàm với cán bộ Hội PN các cấp, nhóm cán bộ ban, ngành, đoàn thể ở các địa phương và nhóm PN, mỗi cuộc 15 người, tổng 240 người nhằm xin ý kiến liên quan đến vấn đề nghiên cứu, từ đó có cái nhìn chung, bao quát để nhận diện vấn đề cơ bản, khách quan.

## 3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

### 3.1. Hội viên, phụ nữ được thông tin đầy đủ trước khi triển khai cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch

Kết quả khảo sát cho thấy, quá nửa số HV và gần nửa số PN (thấp hơn 6%) tham gia khảo sát hoàn toàn đồng ý các tiêu chí về xây dựng gia đình 5 có 3 sạch được phổ biến đầy đủ đến HV, PN, đây là tiêu chí được đánh giá cao nhất bởi lẽ các tiêu chí này được thông tin đầy đủ đến tất cả các nhóm PN không phân biệt là HV hay chưa. Các chỉ số cũng được mô tả một cách dễ hiểu, ngắn gọn. Nữ doanh nhân tại Đắk Lắk cho biết: *“Tôi đã được nghe phổ biến cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch trong cuộc họp ở cộng đồng và có tìm hiểu trên mạng xã hội. Dù thông tin trên mạng hơi dài nhưng vì quan tâm nên tôi đã đọc hết. Hội nên biên soạn, rút ngắn thông tin để hấp dẫn người đọc hơn”*. Tuy nhiên, khi đánh giá sự đồng thuận ở mức độ sâu hơn (tham gia cuộc họp, bày tỏ ý kiến, phổ biến về thời gian thực hiện, phân tích về lợi ích và trở ngại), có sự khác biệt về mức độ đánh giá giữa HV, PN. Cụ thể, trên ½ HV tham gia khảo sát hoàn toàn nhất trí với chỉ số “tổ chức Hội dành thời gian để HV, PN suy nghĩ và bày tỏ quan điểm của mình về các tiêu chí xây dựng gia đình 5 có 3 sạch” trong khi đó chỉ hơn 1/3 PN chưa tham gia tổ chức Hội đồng ý hoàn toàn với nhận định trên. Xem xét tương quan mức độ đánh giá của 2 nhóm đối tượng này ở các nhận định khác cũng cho thấy như vậy. Rõ ràng khi được tiếp cận đầy đủ hơn với các tiêu chí, được trao đổi bàn bạc, được nghe phân tích lợi ích và trở ngại thì mức độ đồng thuận sẽ cao hơn.

Bảng 1. Mức độ đồng ý về thông tin trước khi thực hiện (%)

TT	Nội dung	MỨC ĐỘ ĐỒNG Ý									
		Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Phản vấn		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý	
		HV	PN	HV	PN	HV	PN	HV	PN	HV	PN
1	Các tiêu chí về gia đình 5 có 3 sạch được phổ biến đầy đủ đến HV, PN	4.20	0	6.40	3.30	3.40	2.20	30.40	45.00	55.60	49.40

TT	Nội dung	MỨC ĐỘ ĐỒNG Ý									
		Hoàn toàn không đồng ý		Không đồng ý		Phản vân		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý	
		HV	PN	HV	PN	HV	PN	HV	PN	HV	PN
2	Các tiêu chí về gia đình 5 có 3 sạch được phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng	2.80	0	2.80	1.70	9.00	6.70	39.80	55.00	45.60	36.70
3	Các tiêu chí về gia đình 5 có 3 sạch được phổ biến bằng ngôn ngữ phù hợp với từng địa phương	3.20	1.10	2.80	4.40	13.80	12.20	33.80	48.30	46.40	33.90
4	HV, PN được cán bộ Hội phân tích lợi ích và những trở ngại khi thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch	2.80	0	1.40	1.10	9.80	12.20	38.40	45.00	47.60	41.70
5	HV, PN được phổ biến rõ ràng về thời gian thực hiện các tiêu chí gia đình 5 có 3 sạch	3.00	1.10	2.00	5.60	9.60	7.80	32.40	50.60	53.00	35.00
6	Có thời gian để HV, PN suy nghĩ và bày tỏ quan điểm/ý kiến	2.80	0	3.40	1.10	9.20	11.10	34.40	50.00	50.20	37.80
7	HV, PN được tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ khi chị em cần để thực hiện các tiêu chí xây dựng gia đình 5 có 3 sạch	2.60	1.10	2.60	1.10	7.00	4.40	34.80	46.70	53.00	46.70

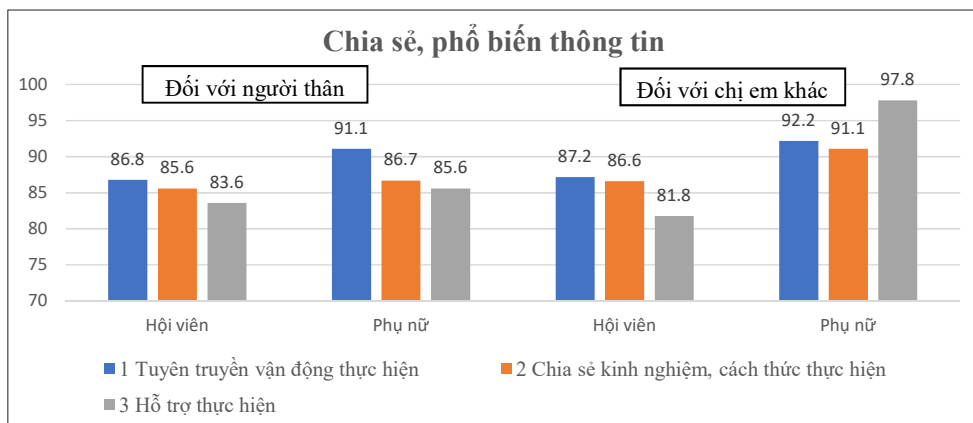
(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2022)

### 3.2. Đăng ký thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện

Số tiêu chí đăng ký thực hiện: 90% PN và 92% HV tham gia khảo sát “Đồng ý” tự nguyện đăng ký thực hiện đủ tiêu chí “5 có”. 100% PN đăng ký cả 3 tiêu chí “sạch” (cao hơn HV 1.8%). Rất ít HV, PN đăng ký đơn lẻ các tiêu chí “5 có 3 sạch”. Điều này cho thấy công tác tuyên truyền và kết quả của quá trình xây dựng nông thôn mới, nhất là tiêu chí về bảo vệ môi

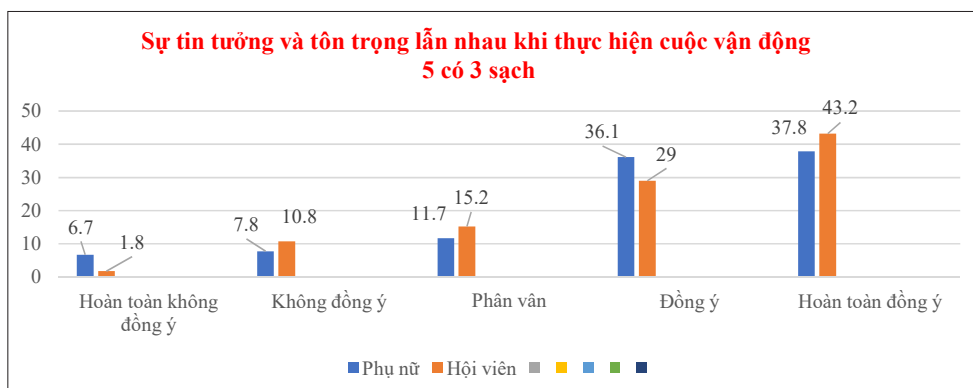
trường thông qua việc xây dựng tuyến phố tự quản, con đường hoa, thực phẩm an toàn, hạn chế rác thải nhựa, ... đã tác động tích cực đến ý thức của họ.

*Chia sẻ, phổ biến thông tin, vận động chị em khác cùng hiểu và thực hiện các tiêu chí:* 90.75% PN tích cực chia sẻ, phổ biến thông tin, vận động và hỗ trợ người thân, chị em gia đình khác cùng thực hiện, trong khi đó nhóm HV có sự dè dặt hơn (85.26%). Vì vậy, các cấp Hội cần tìm hiểu nguyên nhân và có cách tuyên truyền, vận động để HV không cảm thấy áp lực và thật sự thoải mái, tự tin khi chia sẻ thông tin, vận động người thân, chị em khác cùng biết đến cuộc vận động này.



Biểu đồ 1. Kết quả chia sẻ, phổ biến thông tin (%)  
(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2022)

*Dự kiến kết quả thực hiện các tiêu chí:* Có khoảng 30% trở lên HV, PN dự kiến sẽ đạt được các tiêu chí về 5 có 3 sạch, trong đó trên 97% nhóm PN quyết tâm đạt tiêu chí “3 sạch”. Tuy nhiên 67.2% cho rằng tiêu chí “có sức khỏe” khó đạt hơn cả trong 8 tiêu chí. Bên cạnh đó, tỷ lệ HV đăng ký thực hiện tiếp nếu không đạt các tiêu chí (chiếm khoảng 20%) cao hơn so với nhóm PN. Do vậy, trong quá trình triển khai thực hiện, các cấp Hội cần lưu ý để hướng dẫn, hỗ trợ và khích lệ PN, HV để chị em tự tin, kiên trì hơn trong việc thực hiện các tiêu chí đã đăng ký.



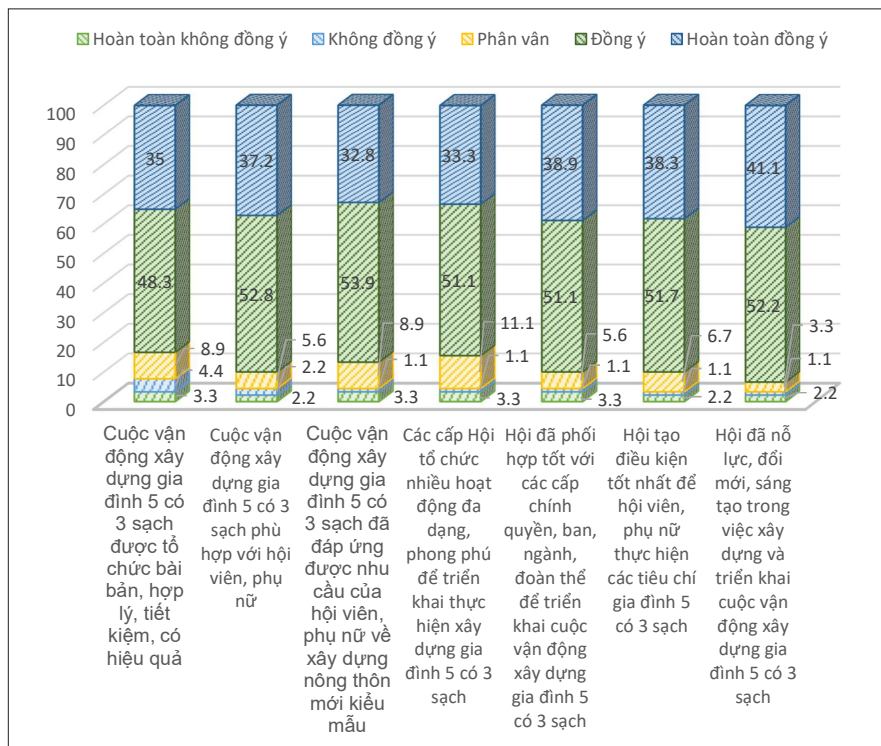
Biểu đồ 2. Sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau (%)  
(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2022)



Sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau của HV, PN khi thực hiện tiêu chí: Có sự chênh lệch không đáng kể về mức độ đồng ý của nhóm HV và PN khi đánh giá chỉ số về sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau, tỷ lệ không đồng ý và hoàn toàn không đồng ý của nhóm PN là 14.5%, nhóm HV là 12.6%, trong khi tỷ lệ đồng ý và hoàn toàn đồng ý của nhóm PN là 73.9%, nhóm HV là 72.2%.

### 3.3. Cách thức triển khai thực hiện, sự mong đợi, đáp ứng của tổ chức Hội

Theo kết quả nghiên cứu, mức độ đồng thuận của nhóm HV tương đối cao (85-89%) khi đánh giá cách thức triển khai thực hiện và sự mong đợi, đáp ứng của tổ chức Hội về cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch, 88.8% hoàn toàn đồng ý và đồng ý “các cấp Hội tổ chức nhiều hoạt động đa dạng, phong phú để triển khai thực hiện xây dựng gia đình 5 có 3 sạch”. Kết quả này logic với nhận định đánh giá về sự nỗ lực của các cấp Hội trong việc cụ thể hóa các hoạt động đóng góp vào quá trình xây dựng nông thôn mới ở các địa phương đã được các cấp, các ban ngành, đoàn thể ghi nhận trong thời gian qua. Mức độ đánh giá của nhóm PN cao hơn nhóm HV, có tới 4/7 chỉ số được đánh giá trên 90% ở mức độ đồng ý và hoàn toàn đồng ý, trong đó nhóm PN đánh giá cao nhất “sự nỗ lực của các cấp Hội khi tổ chức nhiều hoạt động đa dạng, phong phú để triển khai thực hiện xây dựng gia đình 5 có 3 sạch”. Tuy nhiên, xét theo mức độ cao nhất của sự đồng thuận ở thang điểm 5, nhóm HV có sự đánh giá cao hơn (trên 50%) so với nhóm PN (32-41%).



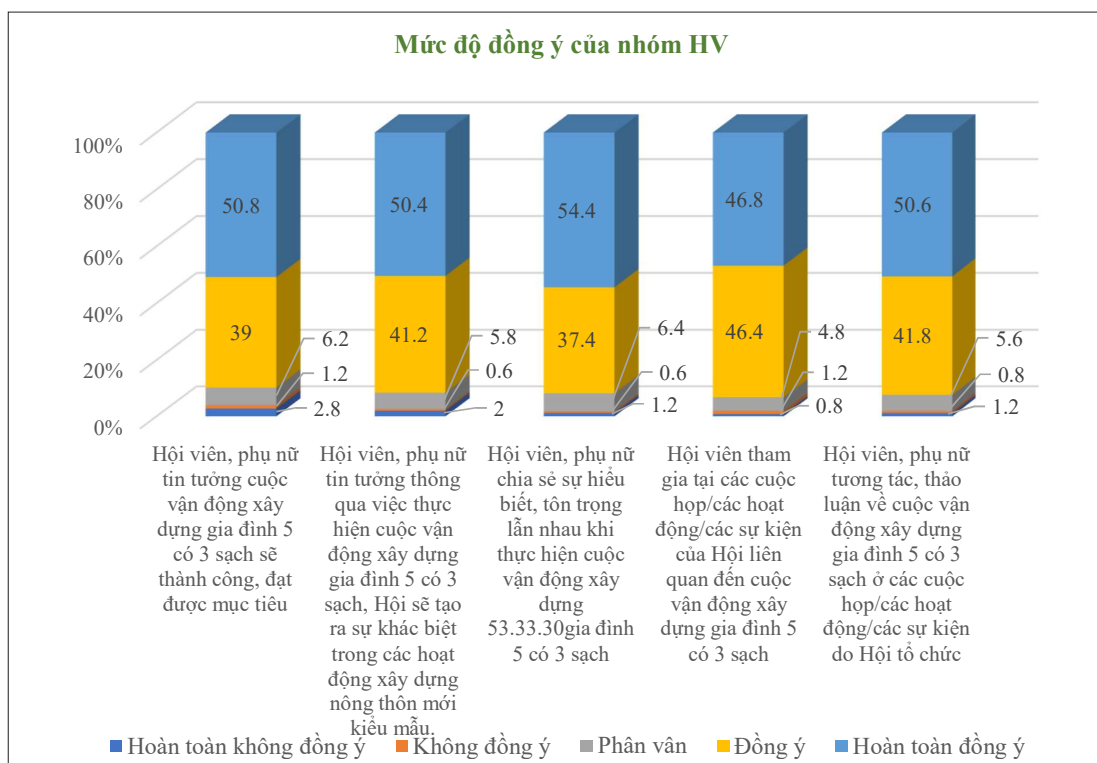
Biểu đồ 3. Mức độ đồng ý của nhóm PN về cách thức triển khai thực hiện, sự mong đợi, đáp ứng của tổ chức Hội (%)

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2022)

### 3.4. Độ tin cậy, sự đồng cảm, lắng nghe của tổ chức Hội

5/5 chỉ số đánh giá độ tin cậy, sự đồng cảm, lắng nghe của tổ chức Hội đạt từ 90% trở lên đối với nhóm HV và 3/5 tiêu chí cũng đạt 90% trở lên đối với nhóm PN, trong đó 2 chỉ số “HV, PN tin tưởng thông qua việc thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch, Hội sẽ tạo ra sự khác biệt trong các hoạt động xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu” và “HV, PN tương tác, thảo luận về cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch ở các cuộc họp/các hoạt động/các sự kiện do Hội tổ chức” được nhóm PN đánh giá ở mức độ thấp hơn (trên 80%). Từ kết quả này càng khẳng định HV đồng thuận về độ tin cậy, sự đồng cảm, lắng nghe của tổ chức Hội trong nhiều năm qua. Nhóm HV đánh giá cao hơn nhóm PN cũng là điều dễ hiểu, bởi nhóm HV đã biết và thực hiện cuộc vận động này trong nhiều năm qua đã được nâng cấp thành cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch với các tiêu chí cao hơn hiện nay.

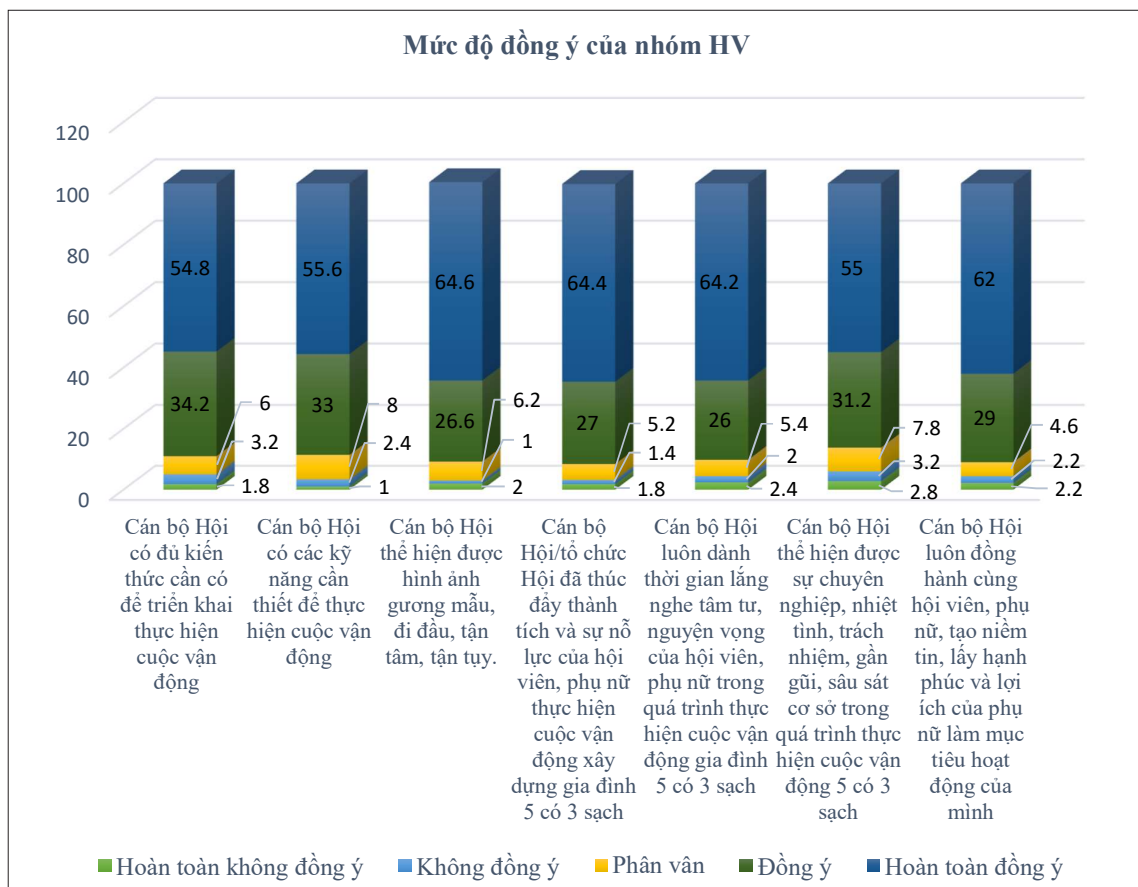
Một phát hiện thú vị là không có PN nào không đồng ý với chỉ số “HV, PN tin tưởng cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch sẽ thành công, đạt được mục tiêu”, trong khi nhóm HV có tới 2.8% hoàn toàn không đồng ý, tỷ lệ phân vân cũng cao hơn nhóm PN (0.6%). Từ góc nhìn này cho thấy không phải cứ đồng ý là mức độ đồng thuận sẽ cao. Luôn có sự đồng nhất trong khác biệt hay chính là sự thống nhất trong đa dạng của đồng thuận của PN.



**Biểu đồ 4.** Mức độ đồng ý của nhóm HV về nhóm tiêu chí độ tin cậy, sự đồng cảm, lắng nghe của tổ chức Hội (%)

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2022)

### 3.5. Năng lực của cán bộ Hội



**Biểu đồ 5.** Mức độ đồng ý của nhóm HV về năng lực của cán bộ Hội (%)

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2022)

HV, PN đánh giá năng lực của cán bộ Hội trên cả 3 khía cạnh kiến thức, kỹ năng và thái độ làm việc ở mức rất cao, có 4/7 chỉ số đạt tỷ lệ từ 90% trở lên, 3/7 chỉ số đạt tỷ lệ trên 80% đến dưới 90%, trong đó “hình ảnh về người cán bộ Hội tận tình gương mẫu, trách nhiệm, luôn khích lệ thúc đẩy và đồng hành cùng với chị em PN trong quá trình thực hiện cuộc vận động 5 có 3 sạch” được cả 2 nhóm HV, PN đánh giá cao.

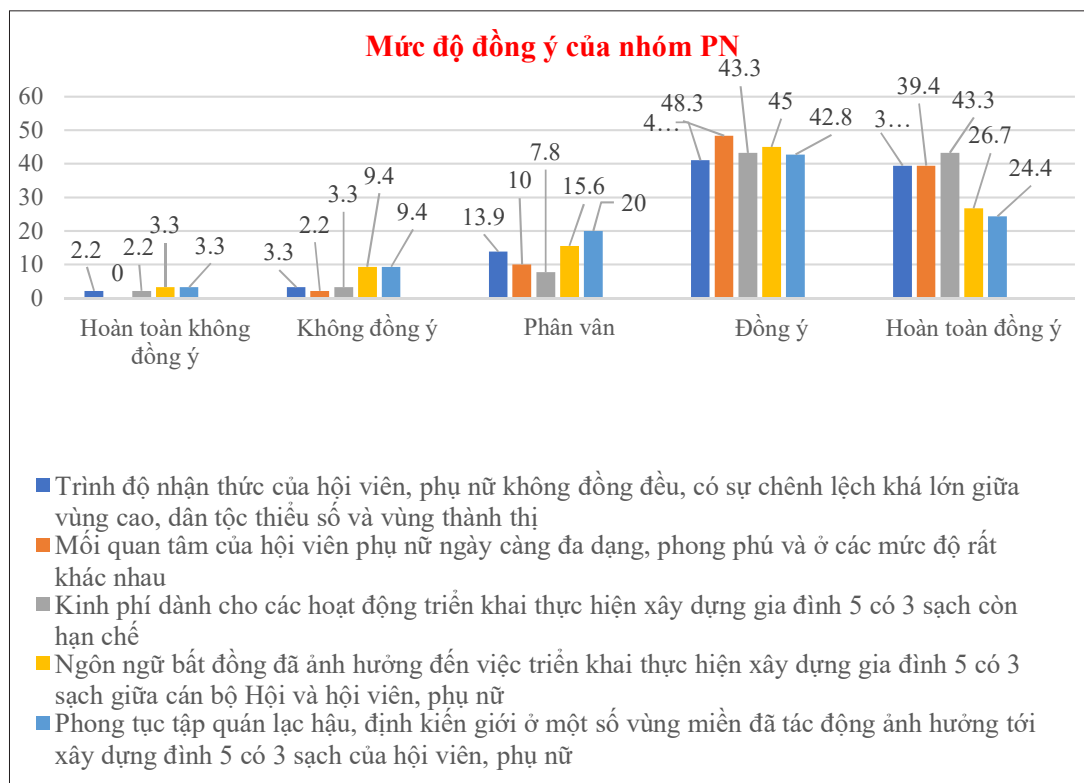
Tỷ lệ PN đồng ý và hoàn toàn đồng ý “cán bộ Hội/tổ chức Hội đã thúc đẩy thành tích và sự nỗ lực của HV, PN thực hiện cuộc vận động 5 có 3 sạch” thấp nhất trong 6 chỉ số còn lại. Cán bộ Hội cơ sở đã quá tải việc Hội trong khi phụ cấp không có hoặc bị cắt giảm, nhiều chi hội trưởng đời sống kinh tế khó khăn, ... nên cán bộ Hội chưa thực sự dành nhiều thời gian cho nhóm PN. Hội cần có giải pháp cải thiện, khắc phục để đến được với nhiều PN ngoài Hội hơn, đó cũng là cách Hội tiếp cận để tuyên truyền, vận động PN tham gia tổ chức Hội.



“Hội nhiều việc quá, lại thêm việc của tổ dân phố rồi ban công tác mặt trận phân công nữa, chị em chúng tôi đi tối ngày mà không hết việc. Phụ cấp thì không được bao nhiêu cả, nhưng không phải vì phụ cấp ít mà chúng tôi không làm, làm vì sự tín nhiệm, yêu quý của HV thôi. Các chị em chưa tham gia tổ chức Hội thì chúng tôi cũng không gặp được nhiều, họ bận, chúng tôi cũng bận nữa” (PVS, Nữ, 52 tuổi, Chi hội trưởng, Bình Phước).

### 3.6. Rào cản, các nhân tố ảnh hưởng đến sự đồng thuận của PN đối với hoạt động của Hội

Đây là nhóm tiêu chí mà mức độ đồng ý cả ở nhóm PN và nhóm HV thấp hơn so với 6 nhóm tiêu chí còn lại nhưng không có sự chênh lệch giữa 2 nhóm, đặc biệt là chỉ số về mối quan tâm của HV, PN ngày càng đa dạng, phong phú và ở các mức độ rất khác nhau và chỉ số về kinh phí dành cho các hoạt động triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng 5 có 3 sạch còn hạn chế. Kết quả này là chỉ số dự báo về sự đa dạng và ngày càng cao nhu cầu/mối quan tâm của PN, đòi hỏi các cấp Hội phải rất nỗ lực, linh hoạt, sáng tạo và khai thác được các nguồn lực để đáp ứng kịp thời trong phạm vi, khả năng của mình nếu muốn củng cố vị thế, vai trò của mình trong tập hợp PN, phát triển HV, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.



Biểu đồ 6. Mức độ đồng ý của nhóm PN về rào cản, các nhân tố ảnh hưởng đến sự đồng thuận của PN đối với hoạt động của Hội LHPN Việt Nam (%)

(Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2022)

Có sự khác nhau về mức độ đồng ý giữa nhóm HV và PN về phong tục tập quán lạc hậu, định kiến giới ở một số vùng miền đã ảnh hưởng tới cuộc vận động: 67.2% PN và 80.4% HV đồng ý và hoàn toàn đồng ý.

### **3.7. Giải pháp thúc đẩy sự đồng thuận của PN đối với hoạt động của Hội**

*Một là*, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội để phù hợp với nhu cầu của HV, PN và xu thế chung. Đây là việc làm thường xuyên, cần thiết và phải được quán triệt trong mọi hoạt động của các cấp hội. Đa dạng cách thức tổ chức các hoạt động của Hội. Tổ chức nhiều diễn đàn, nhiều buổi sinh hoạt cho HV, PN đóng góp ý kiến với hình thức đa dạng, phù hợp. Trong đó, tôn trọng vai trò định hướng của tổ chức Hội nhằm cung cấp thông tin đầy đủ giúp chị em PN nghiên cứu, trao đổi, thảo luận sâu vấn đề thiết thân liên quan đến PN, gia đình và bình đẳng giới. *Chủ động tham mưu để xuất với Đảng, Nhà nước chủ trương chính sách liên quan đến PN; Đổi mới sự chỉ đạo của các cơ quan lãnh đạo các cấp Hội; Tăng cường phối kết hợp với các cấp chính quyền, Bộ, Ban, Ngành, đoàn thể.*

*Hai là*, thực hiện tốt chức năng đại diện, vai trò nòng cốt chính trị của Hội LHPN Việt Nam và các nhiệm vụ chính trị - xã hội của tổ chức Hội phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của các tầng lớp PN trong tình hình mới. Đồng hành cùng HV, PN, tạo niềm tin, lấy hạnh phúc và lợi ích của PN làm mục tiêu hoạt động. Ngoài ra, Hội LHPN Việt Nam cần có kế hoạch để đảm bảo sự đồng thuận trong tương lai cho các hoạt động của Hội. Không ngừng nâng cao vai trò, uy tín của cán bộ Hội, tổ chức Hội. Nỗ lực nâng cao chất lượng đào tạo (trình độ, năng lực) đội ngũ cán bộ Hội. Để tạo ra sự đồng thuận cần có cơ chế phù hợp để giải quyết xung đột khi thực hiện hoạt động của Hội.

*Ba là*, Hội LHPN Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền để góp phần xây dựng bộ máy Nhà nước hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả, minh bạch; trong tập hợp phản ánh, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, để tạo sự đồng bộ, hiệu ứng và hiệu quả của các hoạt động.

*Bốn là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục các tầng lớp PN tự nguyện thống nhất về các vấn đề cơ bản vì mục tiêu vì sự tiến bộ và phát triển của PN; chú trọng và đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ Hội và HV, PN, kết hợp với phát huy truyền thống nhân nghĩa, khoan dung của dân tộc. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục. Các cấp Hội cần tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong nắm bắt tâm tư, phản ánh nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, góp phần kịp thời giải quyết vấn đề bức xúc, tạo sự đồng lòng, nhất trí trong thực hiện luật pháp, chính sách và chủ trương lớn của đất nước. Hội LHPN Việt Nam cần có thái độ khách quan, khoa học trong việc nhận thức, phân tích và xử lý quan điểm, tư tưởng lệch lạc, sai trái trong các tầng lớp PN; tích cực, chủ động trong

việc giải quyết và đề xuất giải quyết mâu thuẫn nội bộ trong tầng lớp PN nhằm tăng cường sự đồng thuận.

Năm là, giải pháp khuyến khích/thúc đẩy sự đồng thuận với các hoạt động của Hội. Cải tiến công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý, thi đua khen thưởng. Khuyến khích/thúc đẩy những nỗ lực và thành tích của HV, PN, của cộng đồng để đạt được sự ủng hộ với các hoạt động của Hội. Khen thưởng, biểu dương, ghi nhận các cán bộ hội, những HV, PN xứng đáng, đóng góp giá trị, tạo sự đồng thuận. Xây dựng mạng lưới thông tin, liên lạc để PN, HV thảo luận về những nỗ lực của họ. Có nguồn tài chính thực hiện các hoạt động của Hội. Có cơ chế hỗ trợ tài chính, hiện vật và thực hiện hỗ trợ đầy đủ để tạo ra và duy trì sự đồng thuận của HV, PN với các hoạt động của Hội. Đặc biệt, cần có chính sách, yêu cầu hoặc quy định hỗ trợ, những nỗ lực của Hội trong việc tạo sự đồng thuận; cung cấp các nguồn lực hỗ trợ để tạo ra sự đồng thuận; kết nối các đối tác có thể cung cấp, hỗ trợ tài chính, hiện vật cho các hoạt động Hội; khuyến khích HV, PN tìm kiếm các nguồn hỗ trợ tài chính và hiện vật bên ngoài cho tổ chức Hội hoạt động; công khai, minh bạch nguồn lực hỗ trợ các hoạt động của Hội. Các cấp Hội tạo điều kiện giúp HV, PN dễ dàng thực hiện các hoạt động của Hội.

#### 4. Kết luận

Sự đồng thuận của HV, PN là một vấn đề mới cần nghiên cứu bởi nó thể hiện phần nào giá trị tinh thần của họ, đánh dấu sự ổn định, phát triển và tiến bộ của HV, PN. Do đó, sự đồng thuận của họ cũng được xem như là một tiêu chí/thước đo quan trọng để đánh giá sự phát triển của Hội LHPN Việt Nam. Với một tổ chức có hệ thống bộ máy, nhân sự và HV đồ sộ, hiện diện ở tất cả các cấp và có tính liên ngành cao thì việc đánh giá sự đồng thuận của HV, PN đối với các hoạt động của mình trong bối cảnh mới là rất cần thiết. Chủ trương lấy sự đồng thuận và tin tưởng của HV, PN là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ XIII 2022 - 2027 là có cơ sở lý luận và thực tiễn (Hội LHPN Việt Nam, 2020). Việc đánh giá sự đồng thuận của HV, PN là một quá trình lặp đi lặp lại nhiều lần, cần đánh giá trước, trong và cả sau khi thực hiện các hoạt động. Với cuộc vận động xây dựng gia đình 5 có 3 sạch, nhóm nghiên cứu đánh giá sự đồng thuận thông qua việc được thông tin đầy đủ trước khi triển khai, việc đăng ký thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, cách thức triển khai và cần có các giải pháp nhằm thúc đẩy sự đồng thuận đối với các hoạt động của Hội như đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tăng cường công tác tuyên truyền vận động giáo dục, thuyết phục hội viên, phụ nữ.

### **Tài liệu tham khảo:**

Hoàng Chí Bảo (2021). Vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong xây dựng đồng thuận xã hội. *Tạp chí Mặt trận*. Lấy từ: <http://tapchimattran.vn/thuc-tien/vai-tro-cua-mat-tran-to-quoc-viet-nam-trong-xay-dung-dong-thuan-xa-hoi-39866.html>.

Hội LHPN Việt Nam (2013). *Một số vấn đề về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội LHPN Việt Nam*. Hà Nội: Nxb Phụ nữ.

Hội LHPN Việt Nam (2020). Chiến lược phát triển Hội LHPN Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2035.